# Thư viện Nửa Đêm

T

rong lúc bà Elm nói, đôi mắt bà bừng lên sức sống, lóng lánh như làn nước dưới ánh trăng.

“Nằm giữa cõi sống và cõi chết là một thư viện,” bà nói. “Ở đó, những dãy kệ trải dài bất tận. Mỗi cuốn sách mở ra một cơ hội để trải nghiệm một cuộc đời khác - cuộc đời cháu lẽ ra có thể đã sống. Để xem mọi chuyện sẽ về đâu nếu cháu chọn cho mình những lối đi khác… Liệu cháu có muốn thay đổi bất cứ điều gì không, nếu được trao cơ hội sửa chữa những ân hận, tiếc nuối?”

“Vậy là cháu đã chết thật rồi?” Nora hỏi.

Bà Elm lắc đầu. “Chưa. Hãy nghe cho kỹ. Nằm giữa cõi sống và cõi chết.” Bà chỉ bâng quơ giữa các hàng kệ, hướng về phía đằng xa. “Ngoài kia mới là cõi chết.”

“Ừm, vậy thì cháu phải tới đó mới được. Vì cháu muốn chết mà.” Nora dợm bước.

Nhưng bà Elm lắc đầu. “Cái chết không như cháu nghĩ đâu.”

“Tại sao ạ?”

“Cháu không tới với cái chết. Mà là cái chết tìm đến cháu.”

Xem ra ngay cả việc chết thôi mà Nora cũng không làm được cho ra hồn.

Cảm giác này sao quen quá. Cái cảm giác mình chưa hoàn thiện, về mọi mặt. Một bức tranh ghép hình con người còn dang dở. Sống chưa hoàn thiện, chết cũng chưa hoàn thiện.

“Vậy tại sao cháu lại chưa chết? Sao cái chết chưa tìm đến với cháu? Cháu đã mở rộng cửa đón chờ nó. Cháu muốn chết. Thế mà giờ cháu lại ở đây, vẫn đang tồn tại. Vẫn nhận thức được mọi thứ xung quanh.”

“Chà, chẳng biết nói thế này có khiến cháu an lòng chút nào không, nhưng nhiều khả năng cháu sắp chết thật rồi đó. Những người ghé qua thư viện thường không ở lại lâu, dù theo hướng nào đi chăng nữa.”

Mỗi khi nghĩ về mình - và dạo gần đây cô càng ngày càng hay nghĩ về mình - Nora chỉ nhìn nhận bản thân dựa trên những thứ cô không đạt được. Những con người cô không thể trở thành. Và quả là có một cơ man những con người cô đã không thể trở thành. Những nỗi hối tiếc không ngừng giày vò tâm trí cô. Mình đã không trở thành vận động viên bơi lội Olympic. Mình đã không trở thành nhà băng hà học. Mình đã không trở thành vợ Dan. Mình đã không trở thành một người mẹ. Mình đã không trở thành ca sĩ chính của Mê Cung. Mình đã không tìm được cách trở thành con người thực sự tốt đẹp hoặc thực sự hạnh phúc. Mình đã không chăm sóc cho Voltaire một cách tử tế. Và giờ, điều cuối cùng trong số đó là cô thậm chí còn chưa chết nổi. Thật là thảm hại hết sức khi nghĩ đến ngần ấy cơ hội đã bị cô vùi dập.

“Chừng nào Thư viện Nửa Đêm vẫn còn, chừng đó cháu sẽ được an toàn trước cái chết. Còn bây giờ, cháu cần phải quyết định xem mình muốn sống như thế nào.”

# Những dãy kệ dịch chuyển

N

hững dãy kệ ở hai bên Nora bắt đầu dịch chuyển. Chúng không xoay theo hướng khác mà chỉ không ngừng trượt đi theo chiều ngang. Cũng có thể những hàng kệ vẫn đứng yên, chỉ những cuốn sách mới xê dịch, chẳng rõ vì lý do gì hay thậm chí là bằng cách nào. Không thấy máy móc nào đang điều khiển chúng, cũng chẳng nghe thấy âm thanh hay trông thấy cảnh tượng sách rơi xuống ở cuối - hay đúng hơn là đầu - kệ. Những cuốn sách trượt qua chậm rãi đến đâu còn tùy vào việc chúng nằm trên kệ nào, nhưng tất cả đều di chuyển một cách từ từ.

“Chuyện gì đang diễn ra thế này?”

Nét mặt bà Elm bỗng trở nên trang nghiêm, dáng người ưỡn thẳng, đầu hơi cúi. Bà bước một bước tới gần Nora và đan hai tay vào nhau. “Đến lúc bắt đầu rồi, Nora thân mến.”

“Cháu xin phép được hỏi… bắt đầu cái gì ạ?”

“Mỗi cuộc đời đều chứa đụng vô vàn quyết định. Có quyết định lớn lao và cũng có quyết định nhỏ bé. Nhưng cứ mỗi khi ta quyết định một điều nào đó thay vì lựa chọn điều khác, kết quả mang đến cũng sẽ khác. Một sự thay đổi không thể vãn hồi sẽ diễn ra, từ đó lại dẫn tới nhiều thay đổi khác nữa. Những cuốn sách này chính là cánh cửa mở ra những cuộc đời mà lúc này cháu đã có thể đang sống.”

“Sao cơ ạ?”

“Cháu có bao nhiêu tiềm năng thì cũng có bấy nhiêu cuộc đời. Có những cuộc đời mà ở đó cháu đưa ra cho mình những lựa chọn khác. Và những lựa chọn này lại dẫn đến những kết quả khác. Chỉ cần cháu làm một điều gì đó khác đi thôi là câu chuyện đời cháu cũng khác rồi. Những cuộc đời đó đều tồn tại ở Thư viện Nửa Đêm này. Tất cả đều thật như chính cuộc đời này của cháu.”

“Những cuộc đời song song ư?”

“Không phải lúc nào cũng song song đâu. Một số đúng hơn là… vuông góc. Thế nào, cháu có muốn thử nếm trải một cuộc đời lẽ ra cháu đã có thể đang sống không? Có muốn làm điều gì đó khác đi không? Có bất cứ điều gì muốn thay đổi không? Có từng làm sai điều gì không?”

Một câu hỏi quá dễ. “Có ạ. Tất cả mọi thứ.”

Đáp án này dường như khiến cho mũi người thủ thư bị nhột.

Bà Elm cuống quýt lục tìm khăn giấy giắt trong ống tay chiếc áo cổ lọ. Bà vội đưa lên mặt che rồi hắt hơi.

“Cơm muối,” Nora nói và chứng kiến cảnh tờ khăn giấy biến mất khỏi tay người thủ thư ngay khi bà dùng xong, nhờ vào thứ phép thuật kỳ quái và vệ sinh nào đó.

“Đừng lo. Khăn giấy hay cuộc đời cũng vậy thôi. Không bao giờ thiếu.” Rồi bà tiếp tục mạch tư duy. “Thường thì thay đổi dù chỉ một thứ cũng đồng nghĩa với việc thay đổi tất cả những thứ khác. Những điều chúng ta đã làm trong đời đều không thay đổi được, dù ta có cố gắng đến đâu… Nhưng bây giờ cháu không còn ở trong đời nữa. Cháu đã bước ra ngoài rồi. Đây là cơ hội dành cho cháu, Nora, để xem mọi chuyện có thể thành thế nào.”

Điều này không thể là thật, Nora thầm nghĩ.

Bà Elm dường như biết được cô đang nghĩ gì.

“Ồ, là thật đấy, Nora Seed ạ. Nhưng nó không hoàn toàn là thực tại như cháu hiểu. Nói chính xác thì nó là nơi trung gian. Không phải cõi sống. Không phải cõi chết. Không phải thế giới thực theo nghĩa thông thường. Nhưng cũng chẳng hề là mơ. Chẳng là gì trong những điều trên. Nó, nói ngắn gọn, là Thư viện Nửa Đêm.”

Những dãy kệ đang di chuyển chậm đột nhiên khựng lại. Nora nhận thấy trên một dãy phía bên phải, ở tầm ngang vai, có một khoảng trống lớn. Những dãy khác đều có sách xếp san sát, nhưng ở đây, nằm trên cái kệ trắng mỏng dính này, chỉ có đúng một cuốn.

Bìa sách lại không phải màu xanh như những cuốn khác. Nó màu xám. Hệt như màu đá ốp mặt tiền tòa nhà lúc cô thấy nó hiện ra trong màn sương.

Bà Elm lấy cuốn sách trên kệ xuống và đưa cho Nora. Nét mặt bà có chút tự hào xen lẫn trông đợi, như thể bà vừa trao cho Nora món quà Giáng sinh.

Nhìn cuốn sách lúc ở trên tay bà Elm thì có vẻ nhẹ, nhưng thực ra nó nặng hơn nhiều so với vẻ bề ngoài. Nora định mở ra xem.

Bà Elm lắc đầu.

“Cháu luôn phải đợi ta cho phép đã.”

“Tại sao ạ?”

“Mỗi cuốn sách ở đây, mỗi cuốn sách trong cả thư viện này - chỉ trừ một cuốn - đều là một phiên bản của cuộc đời cháu. Thư viện này thuộc về cháu. Nó ở đây là vì cháu. Cháu thấy đấy, cuộc đời của mỗi con người có thể kết thúc theo vô vàn cách khác nhau. Những cuốn sách trên các kệ là cuộc đời của cháu, tất cả đều bắt đầu từ cùng một thời điểm. Chính là lúc này. Nửa đêm. Thứ Ba ngày hai mươi tám tháng Tư. Nhưng những khả năng mở ra từ thời khắc nửa đêm sẽ không giống nhau. Một số sẽ có điểm tương đồng, một số lại rất khác.”

“Quái thật,” Nora nói. “Chỉ trừ một cuốn? Là cuốn này ạ?” Nora nghiêng cuốn sách màu xám về phía bà Elm.

Bà nhướn một bên mày. “Phải. Chính nó. Nó là thứ cháu đã viết ra mà chẳng cần phải gõ từ nào.”

“Sao cơ?”

“Cuốn sách này là nguồn gốc của mọi vấn đề cháu gặp phải, đồng thời cũng là câu trả lời cho những vấn đề đó.”

“Nhưng là sách gì vậy bà?”

“Nó được gọi là Cuốn sách về những nuối tiếc, Nora thân mến ạ.”

# Cuốn sách về những nuối tiếc

N

ora đăm đăm nhìn cuốn sách. Giờ cô thấy rồi. Dòng chữ nhỏ dập trên trang bìa.

Cuốn sách về những nuối tiếc

“Mọi điều cháu hối tiếc kể từ khi chào đời đến nay đều được ghi lại trong này,” bà Elm nói, gõ ngón tay lên bìa sách. “Giờ ta cho phép cháu mở sách ra.”

Cuốn sách nặng đến nỗi Nora phải khoanh chân ngồi xuống sàn đá mới mở ra được. Cô bắt đầu xem lướt nội dung bên trong.

Sách được chia thành nhiều chương, sắp xếp theo trình tự thời gian tương ứng với số tuổi của cô. 0, 1, 2, 3 và cứ thế tới tận 35. Càng về sau, các chương càng dài ra. Nhưng những tiếc nuối tích tụ trong đó thì lại không phân chia cụ thể theo từng năm.

“Nuối tiếc thì chẳng tuân theo trình tự nào cả. Chúng trôi khắp đó đây. Thứ tự các mục trong những danh sách này không ngừng thay đổi.”

“Vâng, điều đó cũng phải thôi, cháu nghĩ vậy.”

Cô nhanh chóng nhận ra chúng được sắp xếp theo mức độ từ nhỏ, vặt vãnh (“Tôi hối tiếc vì đã không tập thể dục ngày hôm nay”) đến lớn (“Tôi hối tiếc vì đã không nói với bố tôi trước khi bố mất rằng tôi yêu bố”).

Có những tiếc nuối dai dẳng âm thầm, lặp đi lặp lại ở nhiều trang. “Tôi hối tiếc đã không ở lại Mê Cung, vì đã phụ sự kỳ vọng của anh trai.” “Tôi hối tiếc đã không ở lại Mê Cung, vì đã phụ chính kỳ vọng của bản thân.” “Tôi hối tiếc vì đã không thể làm được nhiều hơn cho môi trường.” “Tôi tiếc khoảng thời gian phung phí trên mạng xã hội.” “Tôi hối tiếc vì đã không đến Australia với Izzy.” “Tôi hối tiếc vì thời tuổi trẻ đã không tận hưởng nhiều hơn.” “Tôi hối tiếc tất cả những lần tranh cãi với bố.” “Tôi hối tiếc vì đã không làm ở trung tâm cứu trợ động vật.” “Tôi hối tiếc vì hồi đại học đã không theo chuyên ngành Địa chất mà lại chọn Triết học.” “Tôi hối tiếc vì đã không học cách sống vui vẻ hơn.” “Tôi hối tiếc vì luôn cảm thấy mình có quá nhiều lỗi.” “Tôi hối tiếc vì đã không kiên trì học tiếng Tây Ban Nha.” “Tôi hối tiếc vì đã không chọn các môn khoa học trong chương trình A-level[[3E]](file:///E:\Duy_Ha\Ebook-Center\Thư%20viện%20nửa%20đêm.docx#_3E__A_level_la_chuong_trinh_hoc).” “Tôi hối tiếc vì đã không trở thành nhà băng hà học.” “Tôi hối tiếc vì đã không kết hôn.” “Tôi hối tiếc vì đã không đăng ký học thạc sĩ Triết học ở Cambridge.” “Tôi hối tiếc vì đã không sinh hoạt lành mạnh.” “Tôi hối tiếc vì đã chuyển đến London.” “Tôi hối tiếc vì đã không đến Paris dạy tiếng Anh.” “Tôi hối tiếc vì đã không viết nốt cuốn tiểu thuyết hồi đại học.” “Tôi hối tiếc vì đã rời bỏ London.” “Tôi hối tiếc vì đã chọn một nghề chẳng có tương lai.” “Tôi hối tiếc vì đã không làm một người em gái tốt hơn.” “Tôi hối tiếc vì đã không dành một năm trải nghiệm sau khi tốt nghiệp đại học.” “Tôi hối tiếc vì đã phụ kỳ vọng của bố.” “Tôi hối tiếc vì thời gian dạy piano còn nhiều hơn thời gian chơi đàn.” “Tôi hối tiếc vì không biết cách quản lý tài chính.” “Tôi hối tiếc vì đã không sống ở nông thôn.”

Vài điều trong số đó mờ hơn đôi chút so với những điều khác. Có một nỗi hối tiếc lúc mờ nhạt đến mức gần như không hiện hữu, lúc lại nổi lên rõ đậm, rồi lại mờ đi như cũ, cứ như đang thoắt ẩn thoắt hiện ngay trước mắt cô. Nỗi hối tiếc đó là: “Tôi hối tiếc vì vẫn chưa sinh con.”

“Đó là nuối tiếc lúc có lúc không,” bà Elm giải thích, cứ như lại đọc được ý nghĩ của cô vậy. “Một số điều thuộc dạng này.”

Từ năm ba mươi tư tuổi trở đi, trong chương dài nhất ở phần cuối sách, có rất nhiều nuối tiếc xoay quanh Dan. Chúng khá đậm nét, vang vọng trong tâm trí cô chẳng khác nào chuỗi hợp âm cực mạnh láy đi láy lại trong bản concerto của Haydn.

“Tôi hối tiếc vì đã đối xử tàn nhẫn với Dan.” “Tôi hối tiếc vì đã chia tay Dan.” “Tôi hối tiếc vì đã không mở quán rượu ở nông thôn và sống tại đó cùng Dan.”

Trong lúc đăm đăm nhìn những trang sách, cô trầm ngâm nghĩ về người đàn ông suýt chút nữa đã trở thành chồng mình.

# Nuối tiếc trùng trùng

C

ô quen Dan hồi sống cùng Izzy ở Tooting. Nụ cười tươi, hàm râu quai nón tỉa gọn. Ngoại hình đúng chuẩn bác sĩ thú y trên truyền hình. Tính tình vui vẻ, có óc hiếu kỳ. Anh cũng rượu chè tương đối nhưng dường như miễn nhiễm với cảm giác váng vất sau những cơn say.

Anh học ngành Lịch sử mỹ thuật, rồi vận dụng tối đa những hiểu biết sâu sắc của mình về Rubens và Tintoretto bằng cách trở thành trưởng bộ phận PR cho một thương hiệu bánh protein. Tuy nhiên, anh cũng ấp ủ một giấc mơ. Anh mơ trở thành ông chủ một quán rượu truyền thống ở vùng quê. Đó là giấc mơ anh muốn chia sẻ với cô. Với Nora.

Nhiệt huyết của anh đã khiến cô bị chinh phục. Đồng ý đính hôn. Nhưng đột nhiên cô nhận ra cô không muốn lấy anh.

Trong thâm tâm, Nora sợ sẽ trở nên giống như mẹ mình. Cô không muốn tái hiện cuộc hôn nhân của bố mẹ cô ngày trước.

Giờ đây, trong lúc thẫn thờ nhìn Cuốn sách về những nuối tiếc, cô thầm hỏi giữa bố mẹ cô có từng tồn tại tình yêu không, hay họ kết hôn chỉ vì đó là việc tất yếu người ta phải làm khi đến tuổi, với đối tượng gần nhất trong tầm tay. Một trò chơi mà ở đó bạn phải tóm lấy người đầu tiên có thể tìm được trước khi điệu nhạc kết thúc.

Cô chưa bao giờ muốn tham gia vào trò chơi này.

Bertrand Russell từng viết: “Sợ tình yêu cũng có nghĩa là sợ cuộc sống, và ai sợ cuộc sống thì coi như đã chết đến ba phần”. Có lẽ vấn đề của cô chính là ở chỗ đó. Có lẽ cô chỉ đơn giản là sợ sống. Nhưng Bertrand Russell kết hôn và ngoại tình còn nhiều hơn cơm bữa, thế nên lời khuyên của ông xem chừng không mấy giá trị.

Khi mẹ mất chỉ ba tháng trước hôn lễ của Nora, cô chìm trong nỗi đau đớn tột cùng. Cô đã đề nghị lùi ngày cưới nhưng không hiểu sao mọi thứ vẫn diễn ra theo kế hoạch, vậy là nỗi đau sẵn có lại được bồi thêm tâm trạng trầm uất, lo lắng cùng cảm giác cuộc sống giờ đã vuột khỏi tầm kiểm soát của cô. Đám cưới dường như là dấu hiệu của mớ cảm xúc hỗn độn trong cô lúc đó, cô cảm thấy như bị buộc chặt vào đường ray xe lửa, cách duy nhất để cởi bỏ dây trói và trả tự do cho chính mình là hủy hôn. Tuy nhiên, thực tế mà nói, việc ở lại Bedford sống trong cảnh chăn đơn gối chiếc, làm Izzy thất vọng khi hủy hết kế hoạch đến Australia của hai người, bắt đầu công việc ở Lý Thuyết Dây, rồi nuôi mèo - tất cả xem ra đều hoàn toàn đi ngược lại với sự tự do.

“Ôi, không,” bà Elm cắt ngang dòng suy tư của Nora. “Việc này vượt quá sức chịu đựng của cháu rồi.”

Đột nhiên trong cô lại tràn ngập nuối tiếc, tràn ngập đau buồn vì khiến những người xung quanh lẫn chính bản thân mình thất vọng - niềm đau cô đã cố tìm cách trốn chạy cách đây chưa đầy một giờ đồng hồ. Những nỗi ân hận bắt đầu dồn tụ lại. Thậm chí, khi cô chằm chằm nhìn những trang sách đang để ngỏ, cảm giác còn chua xót hơn cả lúc cô lang thang khắp nơi ở Bedford. Sức mạnh của ngần ấy tiếc nuối đồng loạt tuôn ra từ trong sách bắt đầu khiến cô đau đớn cùng cực. Gánh nặng đến từ mặc cảm tội lỗi, ăn năn, sầu khổ thực sự quá lớn. Cô chống tay, ngả người về phía sau, bỏ cuốn sách nặng trịch xuống và nhắm nghiền mắt lại. Cô tưởng như không thở nổi, cứ như có những bàn tay vô hình đang siết lấy cổ cô.

“Làm ơn chấm dứt việc này đi!”

“Đóng lại đi,” bà Elm hướng dẫn. “Đóng sách lại. Đừng chỉ nhắm mắt không thôi. Đóng nó lại. Cháu phải tự mình làm việc đó.”

Vậy là với cảm giác như sắp ngất, Nora ngồi thẳng lên và luồn tay xuống dưới trang bìa. Cuốn sách có vẻ còn nặng hơn cả khi trước nhưng cô cũng xoay xở đóng được nó lại rồi thở ra một hơi đầy nhẹ nhõm.

# Mọi cuộc đời đều bắt đầu từ giây phút này

“T

hế nào?”

Bà Elm khoanh tay trước ngực. Người phụ nữ này trông thì giống hệt bà Elm mà Nora biết, nhưng thái độ của bà quả thực có phần phũ phàng hơn. Đây đúng là bà Elm, nhưng đồng thời lại không phải bà Elm. Thật khó hiểu.

“Cái gì thế nào ạ?” Nora hỏi vẫn đang thở dốc, vẫn đang thấy nhẹ cả người vì không còn phải chịu đựng sức nặng của những nỗi ân hận đồng loạt ập đến nữa.

“Nỗi ân hận nổi bật nhất là gì? Quyết định nào cháu muốn rút lại? Cuộc đời nào cháu muốn thử?”

Bà ấy nói chính xác như thế đấy. Thử. Cứ như nơi này là cửa hàng quần áo và Nora có thể dễ dàng chọn cho mình một cuộc đời y như chọn áo phông. Thật chẳng khác gì một trò chơi tàn nhẫn.

“Vừa nãy cháu đau lắm. Cảm giác như sắp bị siết cổ ấy. Ý nghĩa của việc này là sao ạ?”

Khi ngẩng đầu lên, Nora lần đầu tiên để ý thấy mấy chiếc đèn. Chúng chỉ là những bóng đèn dây tóc trần trụi, treo lủng lẳng trên dây điện thả xuống từ trần nhà màu xám nhạt trông không có gì đặc biệt. Chỉ có điều cái trần chẳng được bức tường nào nâng đỡ. Nó cũng giống như sàn đá dưới chân cô, trải dài đến vô tận.

“Ý nghĩa của nó là nhiều khả năng cuộc đời cũ của cháu sẽ kết thúc. Cháu muốn chết và có thể sẽ được toại nguyện. Cháu sẽ cần một nơi để đi. Một nơi để dừng chân. Một cuộc đời khác. Vì vậy, hãy suy nghĩ cho thật kỹ. Nơi này có tên Thư viện Nửa Đêm là bởi mỗi cuộc đời mới đang mời gọi ở đây đều bắt đầu kể từ bây giờ. Và bây giờ là nửa đêm. Tất cả bắt đầu ngay lúc này. Những tương lai đang chờ đợi cháu. Đó chính là thứ có trong thư viện này. Đó chính là thứ chứa đựng trong các cuốn sách của cháu. Mọi phiên bản khác của hiện tại đang diễn ra và tương lai sắp xảy đến mà cháu đã có thể có được.”

“Tức là ở đây không lưu giữ quá khứ nào?”

“Đúng vậy. Chỉ có hệ quả để lại mà thôi. Nhưng những cuốn sách này liên tục được viết ra. Và ta biết trong đó có gì. Nhưng chúng không phải để dành cho cháu đọc.”

“Khi nào thì một cuộc đời kết thúc ạ?”

“Có thể là sau vài giây. Hoặc vài giờ. Vài ngày. Vài tháng. Hoặc lâu hơn. Nếu đã tìm thấy một cuộc đời cháu thực sự muốn sống, cháu sẽ sống cuộc đời đó đến tận khi về già nhắm mắt xuôi tay. Nếu thật sự khao khát được sống một cuộc đời thì cháu không cần phải lo lắng gì cả. Cháu sẽ tiếp tục ở lại như thể đã ở đó ngay từ đầu. Bởi lẽ, trong riêng vũ trụ ấy, cháu vốn luôn hiện hữu. Cuốn sách được chọn sẽ không bao giờ bị trả lại, có thể nói như vậy. Theo thời gian, nó sẽ không còn là món đồ đi mượn mà giống một món quà hơn. Ngay khi cháu quyết định cháu muốn sống cuộc đời đó, thực tâm muốn có nó, tất cả những thứ khác đang hiện hữu trong đầu cháu lúc này, bao gồm cả Thư viện Nửa Đêm, cuối cùng sẽ trở thành ký ức mờ mịt, xa xăm đến nỗi gần như không tồn tại.”

Một bóng đèn trên trần bỗng nhấp nháy.

“Hiểm họa duy nhất,” bà Elm tiếp tục nói, giọng trở nên u ám hơn, “là quãng thời gian cháu ở đây. Giữa những cuộc đời. Nếu cháu đánh mất khát vọng sống, điều đó sẽ ảnh hưởng đến cuộc đời gốc, tức cuộc đời ban đầu của cháu. Và nó có thể khiến nơi này sụp đổ. Cháu sẽ ra đi vĩnh viễn. Cháu sẽ chết. Sẽ không thể tiếp cận tất cả những thứ này nữa.”

“Đấy chính là điều cháu muốn. Cháu muốn được chết. Cháu sẽ được chết vì cháu muốn thế. Đó là lý do cháu uống thuốc quá liều. Cháu muốn chết.”

“Ừm, có thể. Mà cũng có thể không. Dù sao đi nữa, cháu vẫn đang ở đây đấy thôi.”

Nora cố gắng nắm bắt những điều này. “Vậy làm cách nào cháu trở lại thư viện được ạ? Nếu chẳng may cháu mắc kẹt ở một cuộc đời còn thê thảm hơn cả cuộc đời cháu vừa từ bỏ?”

“Có thể quá trình đó sẽ không dễ nhận biết, nhưng ngay khi cảm thấy thất vọng tràn trề, cháu sẽ lập tức quay về đây. Đôi lúc cảm giác ấy đến một cách từ từ, nhưng cũng có lúc lại bất ngờ ập tới. Còn nếu nó không tới thì cháu sẽ tiếp tục ở lại đó và được hạnh phúc, về lý thuyết là như vậy. Không thể đơn giản hơn. Nào: hãy chọn ra một điều cháu muốn sửa chữa, rồi ta sẽ tìm cho cháu cuốn sách ấy. Hay đúng hơn là cuộc đời ấy.”

Nora cúi nhìn Cuốn sách về những nuối tiếc đang đóng lại trên sàn nhà màu nâu vàng.

Cô nhớ lại những đêm khuya ngồi nghe Dan chia sẻ giấc mơ được về quê mở một quán rượu nhỏ theo phong cách độc lạ. Nhiệt huyết của anh có sức lan tỏa mạnh mẽ đến nỗi cô tưởng như đó cũng là giấc mơ của chính mình, “Ước gì cháu không chia tay Dan. Và cháu vẫn còn ở bên anh ấy. Cháu hối tiếc vì cả hai đã không bên nhau, cùng nhau nỗ lực để chạm tới ước mơ. Liệu có cuộc đời nào mà ở đó chúng cháu vẫn là một đôi không ạ?”

“Dĩ nhiên là có,” bà Elm đáp.

Sách trong thư viện lại bắt đầu dịch chuyển, như thể các hàng kệ là những dải băng chuyền. Thế nhưng lần này, thay vì trôi đi chậm rãi như hành khúc đám cưới, chúng lướt qua càng lúc càng nhanh cho tới khi hòa vào nhau, khó lòng phân biệt được cuốn này với cuốn kia. Tất cả lao đi vun vút thành những dải xanh biếc.

Thế rồi, chúng dừng lại đột ngột y như khi bắt đầu.

Bà Elm ngồi xổm xuống và cầm lấy một cuốn nằm trên hàng kệ dưới cùng phía bên trái. Nó có màu xanh sẫm. Bà đưa cuốn sách cho Nora. Nó nhẹ hơn hẳn so với Cuốn sách về những nuối tiếc, dù có kích thước tương đương. Và cũng như cuốn kia, tên sách không in trên gáy mà chỉ được dập một dòng nhỏ ở trang bìa, cùng màu với các phần còn lại.

Dòng chữ đó viết: Đời tôi.

“Nhưng đây đâu phải cuộc đời cháu…”

“Ồ, toàn bộ chỗ này đều là cuộc đời của cháu đấy, Nora ạ.”

“Giờ cháu phải làm gì?”

“Cháu mở sách ra, lật đến trang đầu tiên.”

Nora làm theo.

“Được rồi,” bà Elm nói, giọng đầy cẩn trọng. “Giờ hãy đọc dòng đầu tiên.”

Nora cúi xuống đọc.

Cô bước ra khỏi quán rượu

tiến vào trời đêm lạnh lẽo…

Nora chỉ kịp nhủ thầm. “Quán rượu ư?”. Ngay sau đó, chuyện đã bắt đầu. Những con chữ xoay tít mù và chẳng mấy chốc đã không còn nhìn ra được gì nữa, cùng lúc đó cô thấy mình như lả đi. Cô không chủ tâm buông cuốn sách, nhưng trong giây phút ngắn ngủi, cô không còn đọc nó nữa và đến giây tiếp theo, chẳng còn cuốn sách hay thư viện nào quanh cô.

# Ba Móng Ngựa

N

ora đang đứng ngoài trời, trong bầu không khí trong lành se lạnh. Nhưng không như Bedford, nơi đây không có mưa.

“Mình đang ở đâu thế này?” cô lẩm nhẩm một mình.

Phía bên kia con đường uốn cong mềm mại là một dãy nhà liền kề nhỏ xây bằng đá với vẻ cổ kính. Những ngôi nhà im lìm cũ kỹ, không một ánh đèn, đứng nép mình ở rìa làng rồi mất hút trong không gian thanh vắng của vùng thôn quê. Bầu trời trong vắt, lác đác ánh sao, mảnh trăng lưỡi liềm cuối tháng. Mùi hương đồng ruộng. Tiếng tu tu của hù xám gọi nhau. Rồi lại chìm vào tĩnh mịch. Sự tĩnh mịch giống như một thực thể, một thế lực đang ngự trị trong không trung.

Lạ thật.

Lúc trước cô đang ở Bedford. Rồi đến với thư viện lạ lùng kia. Giờ cô lại ở đây, trên một con đường làng xinh đẹp. Mà chẳng cần phải nhúc nhích.

Ở bên này đường, ánh đèn vàng hắt ra từ ô cửa sổ tầng trệt. Cô ngẩng lên và trông thấy một tấm biển kẻ vẽ trang nhã đang kẽo kẹt nhè nhẹ trong gió. Hình ba cái móng ngựa lồng vào nhau nằm bên dưới mấy từ in nghiêng trau chuốt: Ba Móng Ngựa.

Dựng trên vỉa hè trước mặt cô là một tấm bảng. Cô nhận ra nét chữ của chính mình, được viết một cách nắn nót nhất.

BA MÓNG NGỰA

Tối thứ Ba - Đố vui trúng thưởng

8 rưỡi tối

“Hiểu biết đích thực là biết rằng mình không biết gì cả.”

— Socrates (sau khi thua trò đố vui của bổn quán!!!!)

Đây là cuộc đời mà ở đó cô viết đến bốn dấu chấm than liên tiếp. Chắc những người có cuộc sống vui vẻ, thư thái hay làm thế.

Có vẻ là điềm lành đây.

Cô cúi xuống nhìn bộ trang phục trên người. Sơ mi vải denim xắn lên đến lưng chừng cẳng tay, quần jean, giày đế xuồng - toàn những thứ cô chẳng bao giờ mang trong đời thực. Cái lạnh khiến cô nổi da gà, rõ ràng cách ăn mặc này không dành cho việc ở lâu ngoài trời.

Ngón áp út của cô có đeo hai cái nhẫn. Chiếc nhẫn đính hôn gắn đá saphia - chính chiếc nhẫn cô đã run rẩy tháo ra trong nước mắt cách đây hơn một năm - đi kèm một chiếc nhẫn cưới giản dị bằng bạc.

Quỷ thần thiên địa ơi.

Cô đang đeo đồng hồ. Nhưng ở cuộc đời này, cô không dùng đồng hồ điện tử. Mà là đồng hồ cơ mảnh, trang nhã với chữ số La Mã. Lúc này là khoảng một phút sau nửa đêm.

Sao lại thế được nhỉ?

Ở cuộc đời này, bàn tay cô mịn màng hơn. Có thể cô dùng kem dưỡng da. Móng tay sơn màu trong suốt, sáng bóng. Cô có chút an lòng khi trông thấy nốt ruồi nhỏ thân thuộc trên bàn tay trái.

Có tiếng chân lạo xạo trên sỏi. Ai đó đang tiến về phía cô trên lối đi trước nhà. Một người đàn ông xuất hiện dưới ánh sáng hắt ra từ cửa sổ quán và ngọn đèn đứng chơ vơ bên vệ đường. Một người đàn ông với đôi má đỏ hồng, bộ ria theo phong cách Dickens đã điểm bạc, mặc áo khoác vải sáp chống nước. Trông hệt như chiếc cốc gốm Toby[[4E]](file:///E:\Duy_Ha\Ebook-Center\Thư%20viện%20nửa%20đêm.docx#_4E__Loai_coc_uong_bia_truyen_th) bằng xương bằng thịt. Xem bước đi quá ư thận trọng kia thì có vẻ ông ta đã ngà ngà say.

“Chúc ngủ ngon, Nora. Thứ Sáu tôi lại qua nhé. Để nghe ca sĩ dân ca biểu diễn. Dan bảo anh ta hát hay lắm.”

Bản sao của cô ở đây chắc phải biết tên ông ta. “Vâng. Vâng, dĩ nhiên rồi. Thứ Sáu nhé. Chắc sẽ vui lắm.”

Chí ít thì giọng cô nghe vẫn thế. Cô nhìn người đàn ông băng qua đường, ngó trái ngó phải vài lần dù rõ ràng chẳng có xe nào qua lại, sau đó mất hút trên con đường nhỏ chạy giữa mấy nếp nhà.

Chuyện này đã thực sự xảy ra. Đúng là thật rồi. Đây là cuộc đời với quán rượu. Đây là giấc mơ đã trở thành hiện thực.

“Quái dị hết sức,” cô nói với màn đêm. “Quái. Dị. Hết. Sức.”

Đúng lúc ấy, một bộ ba cũng rời khỏi quán. Hai phụ nữ và một đàn ông. Họ mỉm cười với Nora khi đi ngang qua chỗ cô.

“Lần sau tụi tôi nhất định sẽ thắng,” một phụ nữ nói.

“Vâng,” Nora đáp. “Sẽ luôn có lần sau mà.”

Cô bước tới trước quán và ghé mắt nhìn vào cửa sổ. Bên trong hình như không có ai nhưng đèn thì vẫn sáng. Chắc ba người đó là những vị khách cuối cùng ra về.

Quán rượu trông mới hấp dẫn làm sao. Vừa ấm cúng lại vừa phong cách. Bàn nhỏ, xà gỗ, một bánh xe kéo gắn trên tường. Một tấm thảm màu đỏ thắm, một quầy bar ốp ván gỗ bày một loạt tháp bơm bia trông thật ấn tượng.

Cô rời khỏi chỗ đứng bên cửa sổ và trông thấy một tấm biển nằm ngay gần quán, quá chỗ giao giữa vỉa hè và bãi cỏ.

Cô vội chạy tới đọc xem trên đó viết gì.

LITTLEWORTH

Đón chào những tay lái cẩn trọng

Rồi cô nhận thấy ở phần chính giữa phía trên tấm biển có một hình huy hiệu nhỏ, bao quanh là bốn chữ Hội đồng quận Oxfordshire.

“Bọn mình thành công rồi,” cô khẽ thì thầm giữa không gian đồng nội. “Bọn mình thực sự thành công rồi.”

Đây chính là giấc mơ Dan kể với cô lần đầu tiên khi hai người đi dạo bên bờ sông Seine ở Paris, nhấm nháp bánh macaron mua trên đại lộ Saint-Michel.

Giấc mơ không phải về Paris mà về miền thôn dã ở Anh, nơi họ sẽ sống bên nhau.

Một quán rượu ở nông thôn Oxfordshire.

Khi căn bệnh ung thư của mẹ Nora tái phát mạnh, lan đến các hạch bạch huyết rồi nhanh chóng di căn khắp cơ thể bà, giấc mơ ấy tạm thời bị gác lại, Dan chuyển từ London về Bedford cùng cô. Mẹ cô cũng biết chuyện hai người đính hôn và đã định cố gắng cầm cự qua đám cưới. Bà ra đi sớm hơn dự tính bốn tháng.

Có thể đây chính là điều cô muốn. Có thể đây chính là cuộc đời dành cho cô. Có thể là trường hợp may mắn ngay lần đầu, hoặc lần thứ hai.

Cô cho phép mình nở một nụ cười dè dặt.

Cô quay lại theo đường cũ, chân nghiến rào rạo trên sỏi, tiến về phía cánh cửa ngách mà vừa nãy người đàn ông say rượu để ria mặc áo khoác vải sáp đi từ đó ra. Cô hít một hơi dài rồi bước vào.

Bên trong thật ấm áp.

Và yên tĩnh.

Cô đang đứng trên một hành lang hay sảnh nào đó. Sàn lát gạch gốm. Chân tường ốp gỗ, bên trên dán giấy có họa tiết lá cây thích trắng.

Cô đi theo hành lang hẹp và bước vào khu vực chính của quán mà lúc trước cô ngó thấy qua cửa sổ. Một con mèo chẳng hiểu từ đâu xuất hiện khiến cô giật mình.

Chú mèo Miến Điện thon thả duyên dáng có bộ lông màu sôcôla kêu rừ rừ êm ái. Cô cúi xuống vuốt ve con mèo và đọc cái tên khắc trên mặt dây hình tròn ở vòng cổ của nó. Voltaire.

Mèo tuy khác nhưng tên thì vẫn vậy. Không như chú mèo mướp vàng yêu dấu của cô, cậu Voltaire này chắc không được đem về từ trung tâm cứu trợ động vật. Cậu chàng lại bắt đầu kêu rừ rừ. “Xin chào, Volts Đệ Nhị. Trông mi có vẻ hạnh phúc khi ở đây. Tất cả chúng ta cũng được hạnh phúc như mi chứ?”

Mèo ta rừ một tiếng như thể tán đồng và dụi đầu vào chân Nora. Cô bế nó lên rồi tiến tới chỗ quầy bar. Trên đó có một dãy tháp bơm các loại bia được sản xuất thủ công, nào là bia stout, rượu táo, bia pale ale và cả bia IPA. Món ưa thích của mục sư. Lạc mất và tìm thấy. Quý bà Marple. Những trái chanh say ngủ. Giấc mộng tàn.

Trên mặt quầy có một lon thiếc quyên góp tiền ủng hộ Hội Bảo tồn Bươm bướm.

Cô nghe tiếng cốc thủy tinh va lanh canh. Hình như ai đó đang xếp đồ vào máy rửa bát. Nora bỗng thấy ngực thắt lại vì hồi hộp. Một cảm giác thật quen thuộc. Thế rồi một cậu thanh niên ngoài hai mươi tuổi người dong dỏng, mặc chiếc áo bóng bầu dục rộng thùng thình bất ngờ chui lên từ phía sau quầy bar, hầu như chẳng để ý gì đến Nora mà chỉ mải gom nốt chỗ cốc bẩn còn lại và bỏ vào máy rửa bát. Cậu ta bật máy rồi vớ lấy chiếc áo khoác trên mắc, mặc vào và lôi ra chùm chìa khóa xe hơi.

“Tạm biệt Nora. Tôi đã xếp ghế và lau bàn rồi. Máy rửa bát cũng đã bật.”

“À, cảm ơn cậu.”

“Hẹn gặp lại vào thứ Năm.”

“Ừ,” Nora đáp với cảm giác chẳng khác nào gián điệp sắp sửa bị lật tẩy. “Chào cậu.”

Cậu thanh niên kia vừa về thì cô nghe thấy tiếng chân từ tầng dưới đi lên, băng qua hành lang lát gạch ban nãy cô đã đi và ra ngoài này từ phía sau. Rồi anh xuất hiện.

Trông anh thật khác.

Râu ria nhẵn nhụi, quanh mắt có thêm nhiều nếp nhăn và quầng thâm. Trên tay anh đang cầm cốc vại đựng bia đen đã uống gần hết. Nhìn anh vẫn có nét giống bác sĩ thú y trên truyền hình, nhưng là sau khi chương trình đã đi được mấy mùa.

“Dan,” cô nói, như thể anh là thứ gì đó cần được chỉ đích danh. Như con thỏ ta bắt gặp bên đường. “Em chỉ muốn nói là em rất tự hào về anh. Tự hào về chúng ta.”

Anh nhìn cô bằng vẻ hờ hững. “Vừa tắt hệ thống làm lạnh xong. Mai phải vệ sinh đường ống. Để nửa tháng trời rồi.”

Nora chẳng hiểu anh đang nói về chuyện gì. Cô vuốt ve con mèo. “À. Vâng. Dĩ nhiên rồi. Đường ống.”

Chồng cô - vì ở cuộc đời này, anh là chồng cô thật - đưa mắt nhìn quanh các dãy bàn và chỗ ghế úp ngược bên trên. Anh mặc áo phông Hàm cá mập bạc phếch. “Blake và Sophie về rồi à?”

Nora thoáng do dự. Cô có cảm giác anh đang nói tới hai nhân viên của quán. Cậu thanh niên mặc chiếc áo bóng bầu dục quá khổ ban nãy chắc là Blake. Quanh đây xem chừng không còn ai khác nữa.

“Vâng,” cô đáp, cố giữ cho giọng mình được tự nhiên dù tình cảnh này đúng là kỳ quặc hết sức. “Hình như thế. Họ dọn dẹp đâu vào đấy rồi mà.”

“Tốt.”

Cô nhớ cái áo Hàm cá mập này là quà cô tặng Dan nhân dịp sinh nhật lần thứ hai mươi sáu của anh. Cách đây mười năm.

“Tối nay có những câu trả lời thật là ‘cạn lời’. Có đội - đội của Pete và Jolie ấy - còn tưởng Maradona là người vẽ tranh trên trần nhà nguyện Sistina chứ.”

Nora gật gù trong lúc vuốt ve Volts Đệ Nhị. Cứ như cô biết Pete và Jolie là ải là ai ấy.

“Công bằng mà nói thì tối nay đúng là khó thật. Lần sau có lẽ lấy ở trang web khác đi. Chứ ai mà biết được tên đỉnh núi cao nhất của dãy Kara khỉ gió gì đó?”

“Karakoram à?” Nora hỏi lại. “Thế thì là đỉnh K2.”

“Hừm, hiển nhiên là em biết,” anh nói, giọng hơi nhát gừng. Hơi “xỉn”. “Mấy thể loại này em rành quá mà. Vì trong khi thiên hạ người ta mê nhạc rock thì em lại đi mê đá[[5E]](file:///E:\Duy_Ha\Ebook-Center\Thư%20viện%20nửa%20đêm.docx#_5E__Trong_tieng_Anh__rock_cung) thật các thứ.”

“Này,” cô đốp lại. “Em từng là thành viên trong ban nhạc đấy nhé.”

Đó là ban nhạc mà, nói đến đây cô mới nhớ, Dan không thích cô tham gia.

Anh phì cười. Tiếng cười ấy cô biết, nhưng không ưa cho lắm. Cô đã quên mất một điều rằng suốt thời gian yêu nhau, Dan rất hay có kiểu đem người khác - nhất là cô - ra làm trò đùa. Hồi còn bên nhau, cô cố không để tâm đến khía cạnh này trong tính cách của anh. Anh vẫn còn rất nhiều ưu điểm khác: anh đối xử với mẹ cô hết sức ân cần trong thời gian bà bệnh, anh có thể vô tư thảo luận về bất cứ vấn đề gì, anh tràn đầy hoài bão về tương lai, anh quyến rũ, dễ gần, anh đam mê nghệ thuật và luôn dừng lại chốc lát để hỏi thăm những người vô gia cư. Anh quan tâm đến thế giới. Mỗi con người có thể ví như một thành phố. Không nên vì đôi ba chỗ chưa vừa ý mà có cái nhìn ác cảm đối với tổng thể. Sẽ có những điểm bạn không thích, như một vài ngõ ngách và khu vực ngoại thành tiềm ẩn nhiều vấn đề phức tạp chẳng hạn, nhưng những phần tốt đẹp lại khiến thành phố ấy đáng để ta trân trọng.

Anh rất hay theo dõi những podcast vớ vẩn, đã thế còn cho rằng Nora cũng nên nghe, anh có điệu cười sao mà chối tai, súc miệng thì cứ sòng sọc rõ to. Đúng là anh có tật kéo chăn, đôi lúc hơi tự mãn trong quan điểm về mỹ thuật, phim ảnh và âm nhạc, nhưng nhìn chung cô không thấy anh có vấn đề gì lắm. Tuy rằng, giờ nghĩ lại mới thấy, anh chưa từng ủng hộ sự nghiệp âm nhạc của cô, còn khuyên là việc ở lại Mê Cung và ký hợp đồng với hãng đĩa sẽ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe tinh thần của cô, rồi thì anh trai cô có phần ích kỷ. Nhưng hồi ấy cô không coi những điều này là tín hiệu đáng báo động mà là tín hiệu đáng mừng. Lý lẽ cô đưa ra là: anh quan tâm đến cô và thật tuyệt khi được ai đó quan tâm, một người không màng danh lợi phù hoa, người có thể dắt mình đi qua những thăng trầm của cuộc đời. Bởi vậy, khi anh ngỏ lời cầu hôn cô ở cocktail bar trên tầng thượng của Tháp Oxo, cô đã gật đầu đồng ý, và có lẽ đến giờ đó vẫn là quyết định đúng đắn.

Anh bước vào phòng, đặt tạm cốc bia xuống trong chốc lát và lấy điện thoại ra tìm những câu hỏi thú vị hơn cho trò đố vui.

Không biết tối nay anh đã uống bao nhiêu rồi. Phải chăng giấc mơ làm chủ quán rượu thực ra là giấc mơ được chìm đắm trong hơi men bất tận.

“Đa giác hai mươi cạnh gọi là gì?”

“Em không biết,” Nora nói dối, không muốn mạo hiểm nhận lại một phản ứng tương tự như vừa nãy.

Anh cất điện thoại vào túi.

“Nhưng bọn mình làm tốt lắm. Tối nay khách uống nhiều. Không tệ đối với một ngày thứ Ba. Tình hình bắt đầu khả quan hơn rồi đấy. Ý anh là, mai sẽ có thứ mà giải trình với ngân hàng. Biết đâu họ sẽ giãn nợ cho chúng ta…”

Anh nhìn chăm chăm chỗ bia còn lại trong cốc, lắc lên tí chút rồi uống cạn.

“Nhưng phải bảo A.J. thay đổi thực đơn bữa trưa mới được. Chẳng ai ở Littleworth này muốn ăn bánh ngô hay salad mứt củ dền trộn đậu tằm cả. Đây có phải Fitzrovia quái đâu. Và tuy khách vẫn đón nhận nhưng anh nghĩ mấy loại rượu vang em chọn không đáng tiền. Nhất là mấy loại sản xuất ở California ấy.”

“Vâng.”

Anh ngoái đầu lại nhìn. “Bảng đâu?”

“Gì cơ?”

“Cái bảng viết ấy. Tưởng em đem vào rồi?”

Hóa ra lúc trước cô ra ngoài là vì thế.

“À chưa. Chưa. Em lấy ngay đây.”

“Vừa xong anh thấy em đi ra cơ mà nhỉ.”

Nora mỉm cười để xua đi căng thẳng. “Đúng, em có ra. Em phải… Em không yên tâm về con mèo của chúng ta. Volts. Voltaire. Em không thấy nó đâu nên mới ra ngoài tìm và đã tìm được cu cậu, đúng không nào?”

Dan lại vòng ra phía sau quầy bar, rót cho mình một ly scotch.

Dường như anh cảm nhận được cô đang phán xét mình. “Đây mới là ly thứ ba. Có thể là thứ tư. Tối nay là tối đố vui trúng thưởng. Em biết anh hay run khi phải làm quản trò mà. Có tí rượu vào thì mới hài hước được chứ. Anh hài hước mà, đúng không?”

“Đúng. Rất hài. Hài cực kỳ.”

Nét mặt anh bỗng trở nên nghiêm túc. “Ban nãy anh thấy em nói chuyện với Erin. Cô ta bảo gì?”

Nora không biết nên trả lời thế nào cho ổn. “Ồ, cũng chẳng có gì. Chuyện tầm phào thôi. Anh biết tính Erin mà.”

“Chuyện tầm phào? Xưa nay anh có thấy em nói chuyện với cô ta bao giờ đâu.”

“Ý em là những chuyện mà bình thường người ta vẫn nói với nhau. Chứ không phải những chuyện Erin nói. Mấy chủ đề quen thuộc thôi mà…”

“Tình hình Will độ này sao rồi?”

“Ờ, khỏe lắm,” Nora đoán bừa. “Will gửi lời chào đấy.”

Mắt Dan trợn tròn vì kinh ngạc. “Thật á?”

Nora không biết phải đáp thế nào. Biết đâu Will là một đứa bé. Biết đâu Will đang bị hôn mê. “Xin lỗi, không phải thế. Em xin lỗi, em nói linh tinh ấy mà. Thôi, em… ra lấy cái bảng vào đây.”

Cô thả chú mèo xuống và trở ra ngoài. Lần này cô thấy một thứ mà lúc nãy đi vào cô không để ý.

Trong chiếc khung kính trên tường là bài báo được cắt ra từ tờ Thời báo Oxford có kèm ảnh chụp Nora và Dan đứng bên ngoài quán Ba Móng Ngựa. Dan quàng tay ôm cô. Anh mặc bộ com lê cô chưa từng trông thấy, còn cô diện một chiếc đầm trang nhã chẳng bao giờ cô mặc trong đời thực (vì cô rất hiếm khi mặc váy).

CHỦ QUÁN RƯỢU BIẾN GIẤC MƠ  
 THÀNH HIỆN THỰC

Bài báo viết rằng vợ chồng cô mua lại quán rượu cũ tồi tàn với giá rẻ, sau đó cải tạo nhờ số vốn gom góp được từ khoản thừa kế ít ỏi (của Dan) cộng với tiền tiết kiệm và vay ngân hàng. Bài báo vẽ nên một câu chuyện thành công, tuy nhiên câu chuyện đó đến nay đã được hai năm tuổi.

Cô bước ra ngoài, lòng thầm hỏi liệu có đúng không khi đánh giá một cuộc đời chỉ dựa trên vài phút ngắn ngủi sau nửa đêm một ngày thứ Ba. Hay chừng đó đã là quá đủ.

Trời bắt đầu nổi gió. Trên con đường làng tĩnh mịch, những luồng gió thốc tới, xô tấm bảng về phía sau, suýt nữa khiến nó đổ nhào. Chưa kịp cầm lấy cái bảng thì cô cảm thấy điện thoại rung lên trong túi. Cô không hề biết điện thoại vẫn ở đó. Cô lấy ra xem. Tin nhắn từ Izzy.

Cô nhận thấy hình nền trên máy là ảnh cô và Dan chụp ở một nơi nào đó nóng nực.

Cô mở khóa điện thoại bằng nhận diện khuôn mặt, rồi mở tin nhắn. Đó là một bức ảnh chụp con cá voi đang lao lên khỏi mặt biển, bọt trắng bắn tung tóe trong không trung như luồng rượu sâm panh phun ra. Bức ảnh đẹp tuyệt, chỉ nhìn thôi cũng khiến nụ cười nở trên môi cô.

Izzy đang soạn tin.

Một tin nhắn nữa hiện ra:

Đây là một trong mấy bức hôm qua tớ chụp từ trên thuyền.

Thêm tin nữa:

Cá voi lưng gù mẹ

Rồi một bức ảnh nữa: lần này là hai con cá voi, lưng nhô lên khỏi mặt nước.

Và cá con

Tin nhắn cuối cùng kèm theo mấy biểu tượng cảm xúc hình cá voi và sóng biển.

Nora chợt thấy lòng ấm áp. Không chỉ vì những bức ảnh, dù rằng chúng đẹp không cần phải bàn cãi, mà chính là vì được liên lạc với Izzy.

Hồi Nora hủy hôn với Dan, Izzy đã nài nỉ cô đến Australia sống cùng cô ấy.

Hai người đã lên kế hoạch đâu ra đấy, dự định tìm nhà ở gần vịnh Byron và xin một công việc trên con tàu chở khách ngắm cá voi nào đó.

Họ chia sẻ cho nhau vô số đoạn clip về cá voi lưng gù trong niềm háo hức chờ đợi cuộc phiêu lưu mới này. Nhưng rồi Nora lại chùn bước và rút lui. Hệt như khi cô rút khỏi môn bơi, ban nhạc, và đám cưới. Nhưng không như những lần trước, lần này cô thậm chí chẳng đưa ra được lý do. Đúng, cô đã bắt đầu công việc ở Lý Thuyết Dây, và đúng, cô cảm thấy cần chăm lo mộ phần của cha mẹ, nhưng cô biết ở lại Bedford là quyết định rất sai lầm. Vậy mà cô vẫn chọn. Bởi một nỗi nhớ nhà lạ lùng nhưng không bất ngờ đã âm thầm lớn lên bên cạnh sự trầm uất, nói với cô rằng suy cho cùng, cô không đáng được hạnh phúc. Cô đã làm tổn thương Dan, việc phải sống cả đời nơi quê nhà quanh năm mưa gió dầm dề cùng với căn bệnh trầm cảm chính là hình phạt dành cho cô, và cô không còn đủ ý chí, sự sáng suốt, hay - khốn thật - sức lực để có thể làm bất cứ điều gì.

Vậy là, rốt cuộc, cô đổi người bạn thân nhất lấy một con mèo.

Ở đời thực, cô chưa hoàn toàn tuyệt giao với Izzy. Chuyện không nghiêm trọng tới mức ấy. Nhưng sau khi Izzy chuyển đến Australia, mối quan hệ giữa họ bắt đầu nhạt đi cho tới khi tình bạn thuở nào chỉ còn là vệt khói của những cái like thất thường trên Facebook, Instagram và tin nhắn chúc mừng sinh nhật tràn ngập biểu tượng cảm xúc.

Khi xem lại những chuỗi tin nhắn của mình và Izzy, cô nhận ra rằng dù cho giữa hai người vẫn là khoảng cách mười ngàn dặm xa xôi, trong cuộc đời này họ vẫn giữ được một tình bạn tốt đẹp hơn nhiều.

Lúc Nora quay lại quán rượu, lần này cầm theo tấm bảng, thì chẳng thấy bóng dáng Dan đâu, vậy là cô khóa cửa hậu rồi loanh quanh một lát trên hành lang phía bên trong, tìm xem cầu thang ở đâu, không biết mình có thực sự muốn lên gác với ông chồng hờ say xỉn kia hay không.

Cô tìm được cầu thang ở cuối nhà, đằng sau một cánh cửa đề mấy chữ Không phận sự miễn vào. Vừa đặt chân lên tấm thảm màu be bện từ lá cọ sợi để tiến về phía cầu thang, cô nhận thấy sau tấm poster Những điều học được trong bóng tối - một trong những bộ phim của Ryan Bailey mà cả hai đều yêu thích và đã cùng nhau xem ở rạp Odeon tại Bedford - có một bức ảnh nhỏ hơn nằm trên bậu cửa sổ xinh xắn.

Đó là ảnh cưới của họ. Đen trắng, phong cách phóng sự. Đang bước ra khỏi nhà thờ dưới cơn mưa hoa giấy. Tuy không nhìn được rõ mặt nhưng cả hai đều đang cười rạng rỡ, điệu cười đồng điệu, và họ có vẻ - ít nhất là theo như những gì có thể quan sát được từ một bức ảnh - chìm đắm trong tình yêu. Cô còn nhớ những lời nhận xét của mẹ cô về Dan. (“Nó là đứa tử tế. Con may mắn lắm đấy nhé. Cố mà giữ lấy.”)

Cô cũng thấy Joe anh trai cô với mái đầu cạo trọc và gương mặt rạng ngời hạnh phúc, cầm ly sâm panh đứng bên Lewis - người bạn trai thảm họa là nhân viên ngân hàng đầu tư từng có với anh cuộc tình sớm nở tối tàn. Izzy cũng có mặt, cả Ravi nữa - trông anh ta giống một kế toán viên hơn là tay trống - cạnh đó là một phụ nữ đeo kính cô chưa gặp bao giờ.

Trong lúc Dan đang ở trong toilet, Nora đã tìm được phòng ngủ. Mặc dù chuyện tiền bạc của cả hai rõ ràng vẫn còn nhiều vấn đề cần phải lo nghĩ - cuộc hẹn đáng ngại với ngân hàng đã chứng thực cho điều đó - căn phòng lại được trang bị những món đắt tiền. Rèm cửa sổ trang nhã. Chiếc giường rộng rãi, trông thật êm ái. Chăn mền trắng sạch tinh tươm.

Có mấy cuốn sách để ở hai bên đầu giường. Ngoài đời thực, cô không để cuốn sách nào cạnh giường ít nhất cũng phải sáu tháng nay rồi. Cô không đọc bất cứ thứ gì trong suốt sáu tháng trời. Có lẽ là ở cuộc đời này, cô có khả năng tập trung tốt hơn chăng.

Cô cầm một cuốn lên xem: Thiền tập nhập môn. Bên dưới là cuốn tiểu sử của triết gia cô yêu thích, Henry David Thoreau. Trên tủ đầu giường phía Dan nằm cũng có sách. Quyển sách cuối cùng cô còn nhớ anh đã đọc là tiểu sử của Toulouse-Lautrec - Người khổng lồ bé nhỏ, nhưng ở cuộc đời này anh lại đang nghiền ngẫm cuốn sách kinh doanh có tên Tay trắng làm nên: Gặt hái thành công trong công việc, vui chơi và cuộc sống cùng ấn bản mới nhất của cuốn Bí quyết kinh doanh quán rượu.

Cô cảm thấy cơ thể mình khang khác. Khỏe mạnh hơn chút, giàu sinh lực hơn chút, nhưng săn chắc. Cô vỗ nhẹ lên bụng và nhận ra rằng ở đây, cô có chăm chỉ tập tành hơn. Tóc cô cũng khác. Cô để mái dày và cảm nhận được phần tóc phía sau lưng dài hơn. Đầu óc hơi lâng lâng. Hẳn là cô đã uống ít nhất phải vài ly rượu vang.

Một lát sau, cô nghe thấy tiếng xả nước bồn cầu. Rồi tiếng súc miệng. Âm thanh có vẻ lớn hơn mức cần thiết thì phải.

“Em không sao chứ?” Dan hỏi khi anh bước vào phòng. Cô chợt nhận ra giọng anh không giống như trong ký ức của cô. Nghe trống rỗng hơn. Lạnh nhạt hơn. Có thể do mệt mỏi. Có thể do stress. Có thể do bia rượu. Có thể do cuộc sống hôn nhân.

Có thể do nguyên nhân nào đó khác.

Thật khó mà nhớ được cụ thể giọng anh trước đây ra sao. Hay chính xác anh từng là người thế nào. Nhưng bản chất của ký ức là vậy đấy. Hồi đại học cô có viết một tiểu luận với nhan đề hài hước kín đáo: “Những nguyên lý về ký ức và trí tưởng tượng theo Hobbes”. Thomas Hobbes coi ký ức và trí tưởng tượng gần như là một, và kể từ khi khám phá ra điều đó, cô không còn tin tưởng hoàn toàn vào những ký ức của mình nữa.

Ngoài cửa sổ, ánh đèn vàng vọt soi sáng con đường làng cô liêu.

“Nora? Em lạ thật đấy. Sao cứ đứng ì ra giữa phòng thế? Có định đi ngủ không, hay đang thực hành bài thiền đứng?”

Dan bật cười. Anh cứ tưởng mình hài hước lắm.

Anh bước tới bên cửa sổ và kéo rèm. Sau đó anh cởi quần jean rồi vắt lên lưng ghế. Cô nhìn anh chăm chăm, cố tìm lại cảm giác đắm say ngày nào từng rất sâu đậm. Điều đó có vẻ đòi hỏi một nỗ lực phi thường. Cô đâu ngờ mọi chuyện lại thành ra thế này.

Cuộc đời của mỗi con người có thể kết thúc theo muôn vàn cách khác nhau.

Anh nặng nề thả người đánh phịch xuống giường, chẳng khác gì con cá voi buông mình xuống biển, cầm lấy cuốn Tay trắng làm nên. Cố tập trung. Đặt sách xuống. Vớ lấy laptop cạnh giường, đeo tai nghe vào. Có lẽ anh định nghe podcast.

“Em chỉ đang nghĩ mấy chuyện.”

Nora bắt đầu cảm thấy choáng váng. Như thể chỉ còn nửa hồn ở lại đây. Cô nhớ bà Elm có nói nỗi thất vọng đối với một cuộc đời nào đó sẽ đưa cô trở về thư viện. Cô chợt nhận ra sẽ thật kỳ cục biết bao nếu trèo lên giường với người đàn ông đã hai năm nay cô không gặp.

Cô nhìn thời gian đang hiển thị trên chiếc đồng hồ báo thức điện tử. 12:23.

Vẫn đeo nguyên tai nghe, anh lại đưa mắt nhìn cô. “Thôi được rồi, nếu tối nay không muốn tạo người thì em chỉ cần nói một câu là xong, hiểu chứ?”

“Gì cơ?”

“Ý anh là, anh biết chúng ta sẽ phải đợi một tháng nữa mới tới ngày rụng trứng của em…”

“Chúng ta đang cố gắng có con ư? Em muốn có con ư?”

“Có chuyện gì với em thế, Nora? Sao hôm nay em lạ vậy?”

Cô cởi giày ra. “Lạ gì đâu.”

Một ký ức chợt ùa về trong tâm trí cô, có liên quan tới cái áo phông Hàm cá mập.

Hay đúng hơn là một giai điệu. “Bầu trời tuyệt mỹ”.

Ngày cô mua tặng Dan chiếc áo ấy cũng là ngày cô cho anh nghe bài hát cô viết cho Mê Cung. “Bầu trời tuyệt mỹ”. Cô tin rằng đó là sáng tác hay nhất từ trước tới nay của mình. Và hơn thế nữa, bài hát vui tươi đã nói lên tinh thần lạc quan của cô vào thời điểm ấy. Nó được lấy cảm hứng từ cuộc sống mới bên cạnh Dan. Anh chỉ nghe với thái độ hờ hững khiến cô cảm thấy tổn thương, và nếu không vì hôm đó là sinh nhật anh thì cô đã nói thẳng với anh rồi.

“Ừ. Nghe cũng được,” anh nói.

Không hiểu sao ký ức đã ngủ yên đó lại đột nhiên trỗi dậy vào lúc này, hệt như con cá mập trắng khổng lồ in trên cái áo phông bạc phếch anh đang mặc.

Giờ đây, nhiều ký ức khác cũng kéo về. Phản ứng thái quá của anh khi cô kể với anh chuyện một khách hàng - chính là Ash - vị bác sĩ phẫu thuật và nghệ sĩ ghi ta nghiệp dư thi thoảng ghé qua Lý Thuyết Dây mua tuyển tập nhạc - đã ngỏ ý mời cô lúc nào đi uống cà phê.

(“Đương nhiên là em từ chối rồi. Anh đừng la lối nữa.”)

Tệ hơn nữa là cái lần người phụ trách mảng tìm kiếm và quản lý nghệ sĩ cho một hãng đĩa lớn (thực ra là một hãng đĩa quy mô nhỏ từng hoạt động độc lập nhưng nay được Universal hậu thuẫn) đề nghị ký hợp đồng với Mê Cung. Dan bảo cô rằng chuyện tình cảm giữa hai người có lẽ khó mà bền được. Anh còn nghe được câu chuyện kinh dị do một người bạn đại học kể, rằng anh ta từng là thành viên ban nhạc ký hợp đồng thu âm rồi bị hãng đĩa lừa, kết cục là cả nhóm trở thành những kẻ nghiện rượu không nghề ngỗng hay đại loại thế.

“Em có thể đưa anh đi cùng,” cô nói. “Em sẽ yêu cầu thêm điều khoản đó vào hợp đồng. Chúng ta có thể cùng nhau đến muôn nơi.”

“Xin lỗi nhé, Nora. Đấy là giấc mơ của em. Không phải của anh.”

Bây giờ nghĩ lại Nora còn đau xót hơn khi biết rằng trước khi kết hôn, cô đã cố gắng biết bao để chấp nhận và biến giấc mơ mở quán rượu ở Oxfordshire của anh trở thành giấc mơ của chính cô.

Dan lúc nào cũng nói anh quan tâm đến cô, lo lắng cho cô: cô hay bị những cơn hoảng loạn hồi ở trong ban nhạc, nhất là khi đến gần sân khấu. Nhưng giờ nghĩ kỹ cô lại thấy rằng sự quan tâm đó phần nào ẩn chứa mục đích thao túng.

“Anh tưởng,” lúc này anh nói tiếp, “là em đã bắt đầu tin anh như trước.”

“Tin anh? Sao em lại không tin anh hả Dan?”

“Em biết tại sao mà.”

“Dĩ nhiên là em biết,” cô nói dối. “Em chỉ muốn nghe chính miệng anh nói ra thôi.”

“Ừm, thì từ hồi xảy ra chuyện với Erin.”

Cô nhìn anh chằm chằm, y như anh là vết mực trong bài trắc nghiệm Rorschach mà cô không tài nào luận ra được hình thù.

“Erin? Người nói chuyện với em tối nay ấy à?”

“Không lẽ anh cứ phải chịu đay nghiến cho đến cuối đời chỉ vì một khoảnh khắc say xỉn ngu ngốc?”

Trên con đường ngoài kia, gió đang lớn dần, rít lên từng hồi qua những tán cây như đang tập nói thứ ngôn ngữ nào đó.

Vậy ra đây là cuộc đời bấy lâu nay cô vẫn hoài tiếc. Đây là cuộc đời mà vì không lựa chọn nó, cô đã luôn dằn vặt bản thân. Đây là dòng thời gian cô cứ tưởng rằng cô ân hận khi không có mặt.

“Một sai lầm ngu ngốc ư?” cô hỏi lại.

“Thôi được, thì hai.”

Con số đang tăng lên.

“Hai sao?”

“Đợt ấy anh bị khủng hoảng. Em biết đấy, do áp lực. Vì nơi này. Hơn nữa lúc đó anh lại xỉn quắc cần câu.”

“Anh lên giường với người khác, thế mà xem ra anh chẳng có vẻ gì là muốn… chuộc lỗi cả.”

“Thật tình, em khơi lại để làm gì? Chuyện đã qua rồi. Còn nhớ lời khuyên của chuyên gia tư vấn không. Hãy tập trung vào nơi ta muốn tới chứ không phải nơi ta đã đi qua.”

“Anh đã bao giờ nghĩ rằng có khi lý do chỉ đơn giản là chúng ta không thuộc về nhau?”

“Cái gì?”

“Em yêu anh, Dan ạ. Anh có thể là một người rất tử tế. Anh rất tốt với mẹ em. Chúng ta từng… ý em là, chúng ta vẫn nói chuyện rất hợp. Nhưng anh có bao giờ cảm thấy rằng hai ta đã đi quá nơi cần đến không? Rằng cả anh và em đều đã thay đổi?”

Cô ngồi xuống mép giường. Chỗ xa anh nhất.

“Anh đã bao giờ cảm thấy may mắn khi có em chưa? Anh có nhận ra em suýt chút nữa đã rời bỏ anh không, khi chỉ còn hai ngày nữa là chúng mình làm đám cưới? Anh có biết anh sẽ tan nát thế nào nếu em không xuất hiện ở hôn lễ?”

“Ôi chà. Thế cơ à? Em đặt mình cao quá đấy, Nora ạ.”

“Không được ư? Chẳng phải mọi người đều nên thế hay sao? Tự tôn thì có gì sai? Mà hơn nữa, sự thật là thế. Trong một vũ trụ khác, anh đã gửi cho em hàng đống tin nhắn WhatsApp, kể đời anh tan nát thế nào khi không có em. Cả chuyện anh tìm đến rượu ra sao, dù xem ra anh vẫn tìm đến rượu kể cả khi có em. Anh nhắn tin cho em, bảo rằng nhớ giọng nói của em.”

Anh thốt ra một âm thanh coi thường, nửa như tiếng cười nửa như tiếng gằn. “Hừ, ngay lúc này anh chắc chắn chẳng nhớ nhung gì giọng nói của em đâu.”

Cô buộc phải dừng lại ở đôi giày. Thật khó lòng, có khi là không thể, cởi thêm món đồ nào khác trước mặt anh.

“Và đừng ca cẩm chuyện anh uống rượu nữa.”

“Nếu anh còn tiếp tục lấy rượu ra làm cái cớ để bào chữa cho việc tằng tịu với người khác thì em vẫn sẽ nói.”

“Anh là chủ quán ở nông thôn,” Dan khinh khỉnh đáp. “Ông chủ nào chẳng vậy. Phải vui vẻ, nhiệt tình, sẵn sàng trải nghiệm đủ các loại đồ uống chúng ta bán cho khách chứ. Giời ạ.”

Anh nói năng kiểu này từ bao giờ thế? Xưa nay anh vốn đã vậy sao?

“Chết tiệt, Dan.”

Xem ra anh thậm chí không thèm để tâm. Không mảy may biết ơn vũ trụ anh đang sống. Cái vũ trụ cô cảm thấy tội lỗi đầy mình vì đã không cho phép nó trở thành hiện thực. Anh với lấy di động, laptop vẫn đặt trên chăn. Nora nhìn anh vuốt ngón tay lên màn hình.

“Đây là điều anh đã hình dung sao? Giấc mơ có đúng như mong muốn không?”

“Nora, đừng nói mấy chuyện xàm xí này nữa. Lên giường ngủ quách đi.”

“Anh có hạnh phúc không, Dan?”

“Chẳng ai hạnh phúc hết, Nora ạ.”

“Có một số người hạnh phúc. Anh đã từng như thế. Khuôn mặt anh từng ngời sáng khi nói về điều này. Anh biết đấy, về quán rượu ấy. Trước khi anh có nó. Đây là cuộc đời anh vẫn hằng mơ. Anh muốn có em, muốn những thứ này, thế mà anh lại không thủy chung với em, anh uống rượu như hũ chìm và em thấy anh chỉ trân trọng em khi chưa có được em thôi, tính cách đó thực sự không tốt chút nào hết. Vậy còn giấc mơ của em thì sao?”

Anh hầu như không nghe cô nói. Hay đang cố tỏ ra là không nghe.

“Ở California có cháy lớn,” anh nói, cứ như là cho chính mình nghe.

“Ít nhất chúng ta cũng không ở đó.”

Anh bỏ điện thoại xuống. Đóng laptop lại. “Em có định đi ngủ hay không đây?”

Cô đã thu mình lại vì anh, vậy mà anh vẫn chưa tìm được khoảng không gian như ý. Giờ thì quên đi.

“Nhị thập giác,” cô nói với anh.

“Gì cơ?”

“Câu đố vui. Lúc nãy. Đa giác hai mươi cạnh, ừm, đa giác hai mươi cạnh gọi là - nhị thập giác. Em biết câu trả lời nhưng không nói với anh vì không muốn bị anh chế nhạo. Nhưng bây giờ em không quan tâm, vì em nghĩ việc em biết nhiều hơn anh một vài điều lẽ ra không nên khiến anh khó chịu mới phải. Hơn nữa, em cần vào phòng tắm.”

Vậy là cô bỏ lại Dan đang há hốc mồm, nhẹ nhàng sải bước trên sàn gỗ ra khỏi phòng.

Cô bước vào phòng tắm. Bật đèn lên. Cánh tay, cẳng chân và thân mình cô râm ran. Cứ như tĩnh điện đang đi tìm vật dẫn. Cô đang tan biến, chắc chắn thế. Thời gian ở đây sắp hết. Nỗi thất vọng đã lên đến cực điểm.

Phòng tắm thật ấn tượng. Trong này có một tấm gương. Cô há hốc miệng khi nhìn thấy hình phản chiếu của chính mình. Nhìn cô khỏe khoắn hơn nhưng cũng già nua hơn. Mái tóc đang để khiến cô trông thật xa lạ.

Đây không phải cuộc đời như cô hình dung.

Nora gửi một lời nhắn tới cô gái trong gương: “Chúc may mắn”.

Vài giây sau cô trở về, ở nơi nào đó trong Thư viện Nửa Đêm, và cách đó một quãng, bà Elm nhìn cô đăm đăm với nụ cười hiếu kỳ.

“Sao, mọi chuyện thế nào?”

# Bài đăng áp chót của Nora trước khi cô thấy mình chơi vơi giữa cõi sống và cõi chết

Bạn đã bao giờ có ý nghĩ “sao mình lại lâm vào bước đường này” chưa? Như thể bạn đang quanh quẩn trong một mê cung, hoàn toàn lạc lối và tất cả đều là lỗi của bạn vì chính bạn đã lựa chọn những ngã rẽ để đi theo? Bạn biết rằng có rất nhiều lối đi có thể đưa bạn thoát ra vì bạn nghe thấy từ bên ngoài tiếng những người đã tìm được lối thoát đang lao xao cười nói. Thi thoảng bạn nhác thấy họ qua hàng giậu. Một bóng hình thấp thoáng qua kẽ lá. Trông họ mới vui sướng làm sao khi vượt qua được thử thách, bạn chẳng oán trách gì họ mà chỉ trách chính mình vì không có khả năng tìm ra lối thoát như họ. Bạn có nghĩ thế không? Hay mê cung này được tạo ra cho mỗi mình tôi thôi?

TB. Con mèo nhà tôi chết rồi.

# Bàn cờ

N

hững dãy kệ trong Thư viện Nửa Đêm đã đứng yên trở lại, như thể chưa từng có khả năng dịch chuyển.

Nora cảm thấy lúc này họ đang ở một khu khác trong thư viện - không phải phòng khác, vì xem chừng nơi đây chỉ có đúng một căn phòng rộng đến vô tận. Khó mà biết chắc được liệu có đúng là cô đang ở một khu vực khác của thư viện hay không, vì những cuốn sách vẫn xanh như thế, dù lúc này cô dường như đang ở gần một hành lang hơn so với lúc trước. Từ đây, cô có thể nhác thấy một thứ mới mẻ thấp thoáng qua hàng sách - cái bàn viết và máy vi tính, giống một nơi làm việc dã chiến được thiết kế theo kiểu không gian mở đặt trên lối đi giữa các dãy kệ.

Bà Elm không ngồi ở bàn viết. Bà đang ngồi bên một cái bàn gỗ thấp kê trước mặt Nora, chơi cờ vua.

“Mọi chuyện khác hẳn những gì cháu hình dung,” Nora nói.

Ván cờ của bà Elm trông như đã đi được nửa chặng đường.

“Thật khó để mà đoán trước được, đúng không?” bà hỏi, ánh mắt lơ đễnh nhìn thẳng về phía trước trong lúc đưa quân tượng đen sang bên kia bàn cờ để ăn một con tốt trắng. “Những điều sẽ mang lại hạnh phúc cho chúng ta ấy mà.”

Bà Elm xoay bàn cờ 180 độ. Xem ra bà đang chơi cờ một mình.

“Vâng,” Nora đáp. “Đúng vậy. Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra với cô ấy? Với cháu? Cuộc sống của cô ấy sẽ ra sao?”

“Làm sao ta biết được? Ta chỉ biết duy nhất ngày hôm nay thôi. Ta biết rất nhiều điều về hôm nay. Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra vào ngày mai thì ta không biết.”

“Nhưng cô ấy sẽ ở trong phòng tắm mà chẳng hiểu làm thế nào mình lại vào đó.”

“Thế cháu chưa bao giờ bước vào một căn phòng rồi tự hỏi mình ở đây làm gì ư? Cháu chưa bao giờ quên mất điều mình vừa làm ư? Cháu chưa bao giờ thấy đầu óc tự nhiên trống rỗng hay nhớ nhầm việc đang làm ư?”

“Có ạ, nhưng cháu đã ở trong cuộc đời đó tận nửa tiếng đồng hồ lận.”

“Bản sao của cháu không thể biết được điều đó. Cô ấy sẽ nhớ những việc cháu làm, những điều cháu nói. Nhưng như thể chính cô ấy đã làm, đã nói thôi.”

Nora thở dài thườn thượt. “Trước đây Dan đâu có như vậy.”

“Con người ai mà chẳng thay đổi,” bà Elm nói, mắt vẫn dán vào bàn cờ. Bàn tay bà ngập ngừng phía trên một quân tượng.

Rồi cô nghĩ lại. “Hoặc cũng có thể bản chất anh ấy vốn thế, chẳng qua cháu không nhìn ra.”

“Vậy thì,” bà Elm băn khoăn, mắt nhìn cô. “Bây giờ cháu cảm thấy thế nào?”

“Thấy cháu vẫn muốn chết. Cháu muốn chết từ lâu rồi. Cháu đã suy xét rất kỹ rằng nỗi đau của cháu khi sống trên đời chẳng khác gì một thứ tai ương vẫn sẽ lớn hơn nỗi đau của bất cứ ai xung quanh nếu cháu chết đi. Thực ra, cháu tin chắc đó sẽ là một sự giải thoát. Cháu chẳng được tích sự gì cho ai cả. Cháu làm việc chẳng ra đâu vào đâu. Cháu khiến mọi người thất vọng. Cháu lãng phí khí thải, nói thật là như thế. Cháu làm tổn thương người khác. Cháu không còn ai bên cạnh. Ngay cả Volts tội nghiệp, nó chết vì đến một con mèo cháu cũng không thể chăm sóc cho tử tế. Cháu muốn chết. Đời cháu là một thảm họa. Và cháu muốn nó kết thúc. Cháu không phù hợp để sống trên đời. Có trải nghiệm tất cả những điều này cũng vô ích. Vì rõ ràng số mệnh đã định sẵn là cháu có sống cuộc đời nào cũng không hạnh phúc. Tất cả là tại cháu. Chẳng mang lại gì cho đời. Chỉ toàn than thân trách phận. Cháu muốn được chết.”

Bà Elm nhìn Nora thật lâu, như thể đang đọc một đoạn văn trong cuốn sách trước đây mình từng đọc nhưng đến giờ lại phát hiện ra một ý nghĩa mới ẩn chứa trong đó. “Muốn,” bà nói bằng giọng thận trọng, “là một từ khá thú vị. Nó có nghĩa là thiếu thốn. Đôi khi, nếu chúng ta lấp đầy sự thiếu thốn ấy bằng một thứ khác thì mong muốn ban đầu sẽ biến mất hoàn toàn. Biết đâu vấn đề của cháu là cháu thiếu gì chứ không phải muốn gì. Biết đâu sẽ có một cuộc đời nào đó cháu thực sự muốn sống.”

“Cháu cứ nghĩ vừa rồi chính là điều cháu muốn. Cuộc đời có Dan ấy. Nhưng hóa ra lại không phải.”

“Đúng vậy. Nhưng đấy mới chỉ là một trong vô vàn cuộc đời cháu có thể sống. Và một trên vô cực quả là một phân số rất nhỏ.”

“Mọi cuộc đời cháu có thể sống đều có cháu trong đó rồi. Bởi vậy, chẳng trông mong được gì đâu ạ.”

Bà Elm bỏ ngoài tai. “Nào, nói ta nghe xem, giờ cháu muốn đi đâu?”

“Xin bà, cháu chẳng muốn đi đâu cả.”

“Có cần ngó qua Cuốn sách về những nuối tiếc lần nữa không?”

Nora chun mũi và lắc đầu rất khẽ. Cô vẫn nhớ cảm giác bị những hối tiếc chồng chất đè nặng tưởng như sắp chết ngạt. “Dạ thôi.”

“Thế con mèo của cháu thì sao? Nó tên là gì ấy nhỉ?”

“Voltaire ạ. Nghe hơi khoa trương, trong khi tính nó lại không như thế, vậy nên cháu hay gọi ngắn gọn là Volts. Hoặc Voltsy, lúc cháu cao hứng. Tất nhiên họa hoằn lắm mới thế. Đến chốt cho con mèo cái tên thôi mà cháu còn chẳng làm được.”

“Ừm, vừa rồi cháu nói cháu không biết chăm mèo. Cháu muốn thay đổi điều gì?”

Nora ngẫm nghĩ một lúc. Cô có cảm giác chắc chắn bà Elm đang chơi trò gì đó với cô, nhưng đồng thời cô cũng muốn gặp lại chú mèo của mình chứ không đơn thuần là một chú mèo khác có cùng tên gọi. Thực ra, đó chính là mong muốn lớn nhất của cô.

“Thôi được. Cháu muốn sống thử cuộc đời khi cháu giữ Voltaire trong nhà, không cho ra ngoài. Voltaire của cháu. Cháu muốn sống thử cuộc đời khi cháu không thử tìm đến cái chết, biết chăm mèo và không để nó chạy ra đường vào tối qua. Cháu muốn nếm trải cuộc đời đó một lúc xem sao. Cuộc đời như thế có tồn tại, đúng không ạ?”